

ISSN 0868 - 3980

Tạp chí

**KHOA HỌC &
CÔNG NGHỆ**
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT

JOURNAL OF
SCIENCE & TECHNOLOGY
TECHNICAL UNIVERSITIES



No.95
2013

CONTENTS

1. Model Reference Adaptive Controller Design for Gearing Transmission Systems
 Thiết kế bộ điều khiển thích nghi theo mô hình mẫu cho hệ truyền động qua bánh răng
Nguyen Doan Phuoc - Hanoi University of Science and Technology
Le Thi Thu Ha - Thai Nguyen University of Technology

1
2. Optimal Design of a Permanent Magnet Synchronous Generator for Wind Turbine System
 Thiết kế tối ưu máy phát điện đồng bộ nam châm vĩnh cửu cho hệ thống phong điện
Nguyen The Cong, Nguyen Thanh Khang
 - *Hanoi University of Science and Technology*
Tran Duc Hoan - Institut National Polytechnique de Toulouse

6
3. Sensorless Force Control for Robot Manipulators by Using State Observers
 Điều khiển lực cho tay máy robot sử dụng bộ quan sát trạng thái thay thế các cảm biến lực
Nguyen Pham Thuc Anh - Hanoi University of Science and Technology

12
4. The Influence of Initial Weights During Neural Network Training
 Ảnh hưởng của bộ trọng số khởi tạo ban đầu trong quá trình luyện mạng nơ-ron
Cong Nguyen Huu - Thai Nguyen University
Nga Nguyen Thi Thanh, Huy Vu Ngoc, Anh Bui Tuan
 - *Thai Nguyen University of Technology*

18
5. Effect of Economic Parameters on the Development of Steam Power Plant in the Future
 Ảnh hưởng của những thông số kinh tế đến sự phát triển của nhà máy điện tuabin hơi trong tương lai
Le Chi Kien - University of Technical Education of Ho Chi Minh City

26
6. A Single end Fault Locator of Transmission Line Based on Artificial Neural Network
 Bộ định vị sự cố sử dụng dữ liệu đo tại một đầu đường dây đường dây tải điện bằng mạng nơron nhân tạo
Le Kim Hung - Danang University of Technology
Nguyen Hoang Viet - Ho Chi Minh City University of Technology
Vu Phan Huan - Center Electrical Testing Company Limited

32
7. Power Minimization in Two-Way Relay Networks with Quality-of-Service (QoS) and Individual Power Constraint at Relays
 Giảm thiểu công suất trong mạng phát chuyển tiếp two-way với chất lượng dịch vụ QoS và hạn chế công suất tại rơ-le
Pham Van Binh - Hanoi University of Science and Technology

38
8. Analysis of Overvoltage Cause by Lightning in Wind Farm
 Phân tích quá điện áp do sét trong trang trại gió
Thuan Q. Nguyen¹, Thinh Pham², Top V. Tran²
¹ *Hanoi University of Industry*; ² *Hanoi University of Science and Technology*

46

- | | | |
|-----|---|-----|
| 9. | Economic and Environmental Benefits of International Emission Trading Market for Power System with Biomass In Vietnam
Lợi ích kinh tế và môi trường của thị trường mua bán khí thải quốc tế cho hệ thống điện có sự tham gia của sinh khối tại Việt Nam
<i>Vo Viet Cuong - University of Technical Education Ho Chi Minh City</i> | 51 |
| 10. | Using Energy Efficiently with Regional Monitoring Model in Wireless Sensor Networks
Sử dụng hiệu quả năng lượng với mô hình giám sát theo vùng trong mạng cảm biến không dây
<i>Trung Dung Nguyen, Van Duc Nguyen, Ngoc Tuan Nguyen, Tien Dung Nguyen Hung Tin Trinh, Tien Dat Luu - Ha Noi University of Science and Technology</i> | 58 |
| 11. | Design, Implementation of Divider and Square Root in Single/Double Precision Floating Point Number on FPGA
Thiết kế và thực thi bộ tính toán dấu chấm động đối với phép chia và căn bậc hai trên FPGA
<i>Hoang Trang - University of Technology, VNU HoChiMinh City Bui Quang Tung, Ngo Van Thuyen - University of Technical Education HoChiMinh City</i> | 65 |
| 12. | Design of an Extremely Accurate Bandgap Current Reference in a 0.18- μ M BI-CMOS Process
Thiết kế nguồn dòng bandgap cực chính xác trên công nghệ 0.18 BI-CMOS
<i>Duc Duong, Thang Nguyen - Hanoi University of Science and Technology</i> | 73 |
| 13. | Design of Wideband Bandpass Filter Using Duc-Ebg Structure
Thiết kế bộ lọc thông dải băng rộng sử dụng cấu trúc chắn dải điện từ đồng phẳng biến dạng
<i>Huynh Nguyen Bao Phuong, Nguyen Van Khang - Hanoi University of Science and Technology Tran Minh Tuan - Ministry of Information and Communications Dao Ngoc Chien - Ministry of Science and Technology</i> | 79 |
| 14. | A Low Power, High Speed 6-Bit Flash ADC In 0.13 μ m CMOS Technology
IC - Số công suất thấp, tốc độ cao công suất thấp, tốc độ cao
<i>Minh Nguyen¹, Huyen Pham², Thang Nguyen¹</i>
<i>¹Hanoi University of Science and Technology</i>
<i>²University of Communication and Transport</i> | 84 |
| 15. | DDR2-RAM Controller Compliance Formal Verification
Kiểm chứng hình thức khối điều khiển bộ nhớ động DDR2
<i>Nguyen Duc Minh - Hanoi University of Science and Technology</i> | 90 |
| 16. | Indoor Positioning System Based on Passive RFID
Hệ thống định vị RFID thụ động ở môi trường trong nhà
<i>Dao Thi Hao, Doan Thi Ngoc Hien, Tran Duy Khanh, Nguyen Quoc Cuong - Hanoi University of Science and Technology</i> | 96 |
| 17. | A Method To Verify BPEL Processes with Exception Handler
Phương pháp kiểm chứng các quá trình đặc tả bằng BPEL với xử lý ngoại lệ
<i>Pham Thi Quynh, Huynh Quyet Thang - Hanoi University of Science and Technology</i> | 101 |

18. Medium Access Control Protocol Using Hybrid Priority Schemes for CAN-Based Networked Control Systems 107
 Giao thức điều khiển truy nhập đường truyền sử dụng sách lược ưu tiên lai cho hệ thống điều khiển qua mạng CAN
Nguyen Trong Cac, Nguyen Van Khang
 - Hanoi University of Science and Technology
Nguyen Xuan Hung - French Alternative Energies and Atomic Energy Commission (CEA) - Grenoble – France
19. Aser Analysis of Free-Space Optical MIMO Systems Using Sub-Carrier QAM in Atmospheric Turbulence Channels 116
 Phân tích tỷ lệ lỗi ký hiệu hệ thống thông tin quang không gian tự do kết hợp MIMO và điều chế QAM trong môi trường nhiễu loạn khí quyển
Ha Duyen Trung - Hanoi University of Science and Technology
20. An Execution Propaganda Model Using Distributed Recursive Waves 124
 Mô hình lan truyền thực thi sử dụng sóng đệ quy phân tán
Van-Tuan Do, Quoc-Trung Ha - Hanoi University of Science and Technology
21. BK7MON Solution for Ubiquitous Network Physical Access Management and Monitoring 128
 Giải pháp giám sát và quản trị mạng tầng vật lý khắp nơi và di động BK7MON
Phan Xuan Tan, Ha Quoc Trung, Nguyen Manh Cuong, Ngo Minh Phuoc*
 - Hanoi University of Science and Technology
22. Searching Approximate K-Motifs in a Long Time Series with the Support of R*-Tree 133
 Tìm kiếm K-Motifs xấp xỉ trong một chuỗi dữ liệu chuỗi thời gian bằng R*-Tree
Nguyen Thanh Son - HCM City University of Technical Education
Duong Tuan Anh - HCM City University of Technology
23. Scene Classification for Advertising Service Based on Image Content 140
 Nhận dạng khung cảnh ứng dụng trong hệ thống quảng cáo dựa trên hình ảnh
Thi-Lan Le, Hai Vu, Thanh-Hai Tran
 - International Research Institute MICA, HUST - CNRS/UMI 2954 - Grenoble INP
24. Object Classification: A Comparative Study and Applying for Advertisement Services Based on Image Content 145
 Đánh giá, so sánh một số phương pháp phân lớp đối tượng ứng dụng trong các dịch vụ quảng cáo dựa trên nội dung ảnh
*Quoc- Hung Nguyen¹, Thanh - Hai Tran¹, Thi-Lan Le¹, Hai Vu¹,
 Ngoc-Hai Pham¹, Quang - Hoan Nguyen²*
⁽¹⁾ International Research Institute MICA, HUST - CNRS/UMI 2954 - Grenoble INP
⁽²⁾ Hung Yen University of Technology and Education
25. Design of a Dispersion Compensatingsquare Photonic Crystal Fiber Applied for 10Gb/s Submarine Optical Transmission Systems 152
 Thiết kế sợi tinh thể quang bù tán sắc dạng chữ nhật ứng dụng trong các hệ thống truyền dẫn cáp quang biển dung lượng 10Gb/s
Nguyen Hoang Hai, Nghiem Xuan Tam
 - Hanoi University of Science and Technology

26. Novel Design of Hybrid Cladding Hexa-Octagonal Photonic Crystal Fiber with Flattened Dispersion for Broadband Communication 158
 Thiết kế sợi tinh thể quang lõi hybrid dạng 6/8 với đặc tính tán sắc phẳng cho các ứng dụng băng rộng
Nguyen Hoang Hai - Hanoi University of Science and Technology
27. A Novel All-Optical Switch Based on 2×2 Multimode Interference Structures Using Chalcogenide Glass 165
 Bộ chuyển mạch toàn quang mới dựa trên cấu trúc giao thoa đa mode sử dụng vật liệu chalcogenide
Truong Cao Dung, Tran Tuan Anh, Tran Duc Han
- Hanoi University of Science and Technology
Tran Quy - Consultant Institute of Information Technology, Ho Chi Minh City
Le Trung Thanh - Hanoi University of Natural Resources and Environment
28. Fabrication and Improvement of Electrical Properties of Heterolayered Lead Zirconate Titanate (PZT) Thin Films 171
 Nghiên cứu chế tạo và cải thiện tính chất điện của màng mỏng dị lớp PZT
Nguyen Thi Quynh Chi^{1,2}, Pham Ngoc Thao¹, Nguyen Tai¹, Trinh Quang Thong¹, Vu Thu Hien¹, Nguyen Duc Minh^{1}, and Vu Ngoc Hung¹*
¹*Hanoi University of Science and Technology*
²*Vietnam Forestry University*
29. Capacitive Type Z-Axis Accelerometer Fabricated By Silicon-On-Insulator Micromachining 177
 Gia tốc trục Z kiểu điện dung chế tạo bằng công nghệ vi cơ silíc trên phiến soi
Nguyen Quang Long, Chu Manh Hoang, Vu Ngoc Hung
- Hanoi University of Science and Technology
Chu Duc Trinh - University of Engineering and Technology

**OBJECT CLASSIFICATION: A COMPARATIVE STUDY AND APPLYING FOR
ADVERTISEMENT SERVICES BASED ON IMAGE CONTENT**
ĐÁNH GIÁ, SO SÁNH MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP PHÂN LỚP ĐỐI TƯỢNG ỨNG DỤNG TRONG
CÁC DỊCH VỤ QUẢNG CÁO DỰA TRÊN NỘI DUNG ẢNH

*Quoc Hung Nguyen¹, Thanh Hai Tran¹, Thi Lan Le¹, Hai Vu¹, Ngoc Hai Pham¹
Quang Hoan Nguyen²*

⁽¹⁾ Hanoi University of Science and Technology

⁽²⁾ Hung Yen University of Technology and Education

Received February 25, 2013; accepted April 26, 2013

ABSTRACT

In this paper, we address the problem of automatic object classification from images. Specifically, we develop three approaches: (1) Haar-like feature based combined with Cascaded Adaboost Classifier; (2) Histogram of Oriented Gradient combined with Support Vector Machine and (3) Gist descriptor using K- Nearest Neighbors. Currently, each method has been shown to be efficient for specific kinds of objects (1 - hand posture, 2 - standing person, 3 - natural scene). We then evaluate the performance (in term of computational time and precision) of each method on a predefined and challenge database containing 10 types of object classes. The experimental results allow us to choose the most robust one to deploy an image content based ads system.

Keywords: object recognition, object classification, image analysis

TÓM TẮT

Trong bài báo này, chúng tôi trình bày các nghiên cứu về phân lớp đối tượng ảnh (1) phương pháp dựa trên đặc trưng Haarlike và bộ phân lớp đa tầng Adaboost; (2) phương pháp dựa trên đặc trưng về lược đồ hướng các vector gradient (HOG) và SVM; (3) phương pháp dựa trên bộ mô tả toàn thể Gist và giải thuật K người hàng xóm gần nhất KNN. Các phương pháp này được chứng minh là hiệu quả đối với một số loại đối tượng cụ thể. Chúng tôi đánh giá thực nghiệm ba phương pháp này (dựa trên thời gian tính toán và độ chính xác phân lớp) trên một CSDL ảnh của 10 lớp đối tượng. Các kết quả so sánh thực nghiệm sẽ cho phép chúng tôi lựa chọn ra phương pháp phù hợp để triển khai hệ thống quảng cáo dựa trên nội dung ảnh.

1. INTRODUCTION

This paper focuses on studying generic object classification methods that means they must work with many types of object classes, not only one specific class. The main objective is to build visual content based ads services in an online sharing system. Regarding ads services over www, Google Inc., has developed a great product, named AdWord, that is a text based advertising service. Approaching this motivation, in this paper, we describe a new advertising system, whose ads-functions are based on image contents instead of traditional text. Our main contributions in this paper are:

- An comparative study on object classification methods;
- A demonstrator of ads services based on image contents that works in real-time.

The paper is organized as follows. Section II presents related works on object classifications. Section III describes three generic methods that we develop in this context for evaluation. Section IV shows experimental results and application. Section V concludes and gives some ideas for future works.

2. RELATED WORKS

In this section, we briefly survey related works for object recognition and internet multimedia advertising services.

2.1. Object Recognition

The works proposed for object recognition can be divided into two approaches. The first approach performs object detection before object classification while the second approach executes object detection and object

classification at the same time. The works belonging to the first approach try firstly to separate object regions from background in the input image and then classify the object regions into classes. In this approach, object regions and background are separated by image segmentation techniques [1] or using objectness measures [2].

The works of the second approach do not perform explicitly object detection. In these works, binary classifiers are built for each object category of interest. In order to detect and recognize object, these approaches usually use sliding windows scanning techniques through an image. The binary classifier will be checked at each window in order to determine the presence of the interested object. A huge number of low level features are proposed for object recognitions. In this paper, we do not try to give an exhaustive overview of object recognition method, but point out some important works. In [3], the authors proposed an object recognition method based on HOG feature (Histogram of Oriented Gradient) and SVM (Support Vector Machine). This method has been proved effective for human detection. HOG feature allows to capture the local object appearance and shape within an image by using the distribution of intensity gradients or edge directions. Recently, Haar and Adaboost have been proposed for object detection/recognition in general and face detection in particular [4].

2.2 Internet multimedia advertising services

Recent technologies and systems of internet multimedia advertising are surveyed in [5], [6], [7]. Particularly, Microsoft has introduced ImageSense, VideoSense, GameSense, so on , that are modern multimedia advertising schemes. For example, ImageSense utilizes visual content detection in an image, it automatically embeds a relevant product logo in the most nonintrusive region in each image. Although these products are undergoing development, they have shown to be effective and efficient advertising on multimedia content.

3. PROPOSED APPROACH

As we can see in the related works section, many feature types and machine learning algorithms have been proposed for

object classification. However, each method seems to be specific for one type of object class. For example, HOG-SVM is designed for human detection, GIST-KNN is for scene classification, Haar-Adaboost is widely used for face detection. In this paper, we would like to investigate the performance of each method for multiclass object recognition problem. The main idea is to discover the most robust one for ads service based on image content. Comparing to the paper [8] that uses only Haarlike feature and Adaboost Classifier for object classification, this paper makes a comparative study on several methods and choose the best one for applying in the frame work of our project

3.1. Object classification problem

The object classification module takes an image as input and returns a vector of N elements of value 0 or 1 corresponding to the fact that the image has or has not an object of interest among N predefined object classes. The Fig.1 shows the input and output of this module.

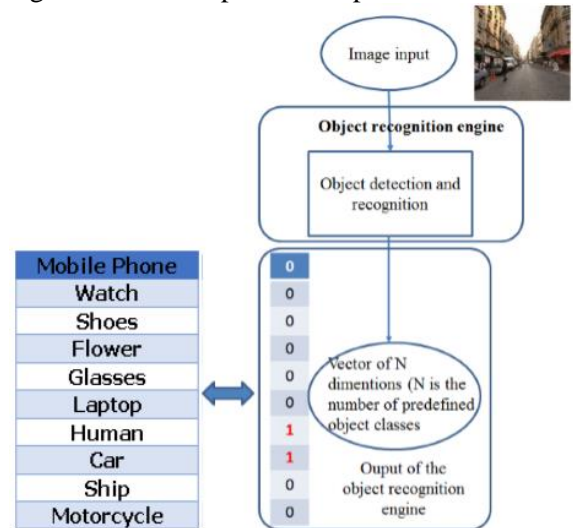


Fig.1. Illustration of the input and output of the object recognition module

3.2. Comparative study for object classification

Various vision-based approaches, which utilize different types of low level features and classifiers have presented in the literature. In this section, we evaluate three different approaches for object classifications. This study is to select the best one which is a reliable

approach for object classifications in problem of Ads service application.

Three candidates below are selected:

- Haar and Adaboost
- HoG and SVM
- GIST and K-NN

As aforementioned, these methods are suggested due to their effectiveness in each classification problems. For each method, we propose to learn each object class by a binary classifier. At classification phase, sliding window technique is used to scan the whole image; each window candidate will be passed through feature extraction module then the computed descriptor will be passed into the corresponding binary classifier (Fig.2).

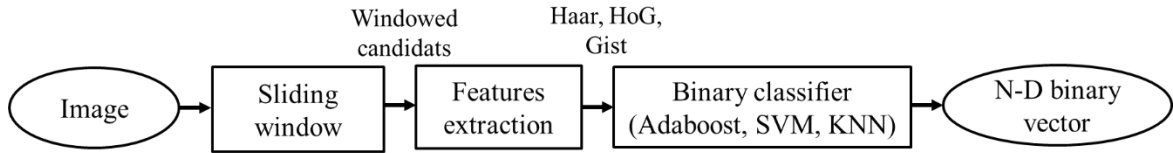


Fig.2. Common framework of three methods

3.2.1. Haar and Adaboost

For object detection and recognition, we follow the framework proposed by [9] that uses Haarlike features for object representation and Cascaded Adaboost Classifier for object classification. The reasons for which we use this framework are : i) it has been shown to be efficient for object recognition in general ; ii) it can work in real time ; iii) it is easy to expand the number of class of objects to be recognized.

- *Haar-like feature* is a feature built from equal-sized rectangles, used to calculate the difference between the values of adjacent image in the region. The value of a Haarlike feature is computed as difference between the sum of all image pixels values in the dark and light rectangular areas. The value of Haarlike feature is computed fast by integral image technique.

- *Cascaded Adaboost Classifier* is a degenerated decision tree where at each stage a classifier is trained to detect almost all objects of interest while rejecting a certain fraction of the non-object patterns (Fig.3).

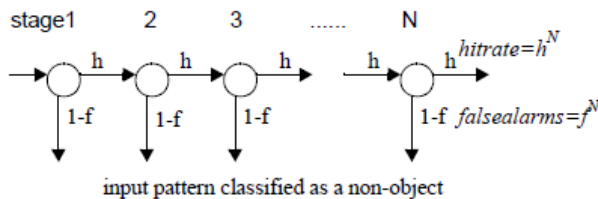


Fig.3. Cascade of Classifiers with N stages.

Each stage was trained using the Discrete Adaboost algorithm. Discrete Adaboost is a powerful machine learning algorithm. It can learn a strong classifier based on a (large) set of weak classifiers by re-weighting the training samples. Weak classifiers are only required to be slightly better than chance. At each round of boosting, the feature-based classifier is added that best classifies the weighted training samples.

3.2.2. HOG and SVM

Among image descriptors, HOG has been proved robust for object detection and object identification. In our work, we propose to study HOG for object identification based on object information. The object identification method based on HOG consists of three steps. Firstly, HOG features are computed for all images in the database. In the second step, we propose to use Maximum Margin Criterion (MMC) to reduce the descriptor dimension. Finally, for object classification, we apply SVM.

HOG descriptor is proposed in [3]. In order to compute HOG, firstly image is divided into squares cells and blocks. Then, the gradient and its direction of pixels in cells are calculated. After this step, a histogram is created. Each bin of this histogram contains the number of pixels in the same direction. The histogram of each block is created by accumulating histogram of its cells. Finally, all histogram are arranged to from HOG descriptor of an image. Since the

dimension of HOG descriptor is relatively high (with an image of 320*240 of resolution, the size of cell is 16*16 pixels and the size of block is 2*2 cells in Fig.4, HOG descriptor dimension is 9576) and not all element of HOG descriptor are relevant to object representation, before applying classification method, we have to reduce the dimension of HOG.

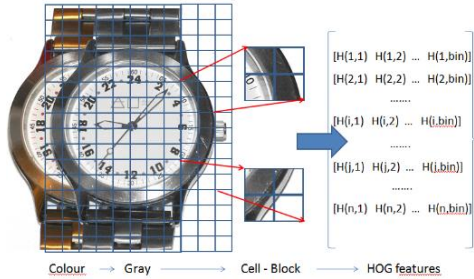


Fig.4. HOG features extraction

We then use MMC technique to reduce dimension of features to 100 because experiment shows that only 100 first eigenvalues are significant. Concerning the classification method, SVM was selected for classification in our research due to its high accuracy work with high dimensional data and its ability to generate non-linear and well as high dimensional classifier.

3.2.3. Gist and Knn

Results of variety of state of the art scene recognition algorithms [10] shown that GIST features¹ [11] obtains an acceptable result of outdoor scene classification (appr. 73 – 80 %). Therefore, in this study, we would like to investigate if GIST features are still good for object classification. In this section, we briefly describe procedures of GIST feature extractions proposed in [11].

To capture remarkable/considering of a scene, Oliva et al in [11] evaluated seven characteristics of a outdoor scenes such as naturalness, openness, roughness, expansion, ruggedness, so on. The authors in [11] suggested that these characteristics may be reliably estimated using spectral and coarsely localized information. Steps to extract GIST features are explained in Fig.5. Firstly, an

original image is converted and normalized to gray scale image I(x,y) (Fig.5 (a) – (b)). We then apply a pre-filtering to reduce illumination effects and to prevent some local image regions to dominate the energy spectrum. The image I(x,y) is decomposed by a set of Gabor filters. The 2-D Gabor filter is defined as follows:

$$h(x, y) = e^{-\frac{1}{2} \left(\frac{x^2}{\delta_x^2} + \frac{y^2}{\delta_y^2} \right)} e^{-j2\pi(u_0x+v_0y)}$$

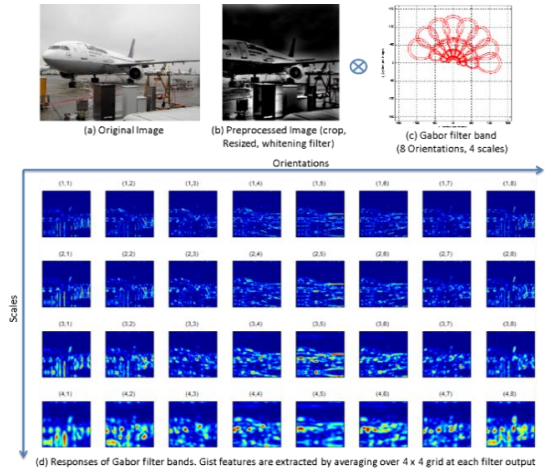


Fig.5. GIST Feature Extraction Procedures

The parameters (δ_x, δ_y) are the standard deviation of the Gaussian envelope along vertical and horizontal directions; (u_0, v_0) refers to spatial central frequency of Gabor filters. As shown in Fig.5 (c), configurations of Gabor filters contains 4 spatial scales and 8 directions. At each scale (δ_x, δ_y) , by passing the image I(x,y) through a Gabor filter h(x,y), we obtain all those components in the image that have their energies concentrated near the spatial frequency point (u_0, v_0) . Therefore, the gist vector is calculated using energy spectrum of 32 responses. We calculated averaging over each grid of 16 x 16 pixels on each response, as shown in Fig.5 (d).

Totally, a GIST feature vector is reduced to 512 dimensions. After feature extraction procedure, K-Nearest neighbor (K-NN) classifier is selected for classification. Given a testing image, we found K cases in the training set that have minimum distance between the gist vectors of the input images and those of the

¹ Gist feature present a brief observation or a report at the first glance of a outdoor scene that summarizes the quintessential characteristics of an image

training set. A decision of the label of testing image was based on majority vote of the K label found. The fact that no general rule for selected appropriate dissimilarity measures (Minkowsky, Kullback-Leibler, Intersection..). In this work, we select Euclidian distance that is usually realized in the context of image retrieval.

4. EVALUATION AND APPLICATIONS

4.1. Database

To train the classifiers and test the recognition system as well as the ads service based on image content, we need to prepare database of images. Building a dataset for training a classifier is not a simple problem because we need to ensure that the image number to be big enough and representative to represent one object class and discriminative from other classes. Images that we choose to build database comes from two sources:

- One is from www.upanh.com website. This is a most used Vietnamese website allowing users to upload photos for sharing on the Internet. Number of images is 4250.

- One is from the dataset of PASCAL VOC [12], a famous contest on object detection and classification for computer vision community. Number of images is 750

Then we build a dataset of 10 object classes: Mobile Phone, Watch, Shoes, Flower, Glasses, Laptop, Human, Car, Ship, and Motorcycle. Each object class has 500 images that make a total number of images in the database is 5000 images. In addition, our database is very challenge because of very invariant instances of a class. And objects are taken from different views point and lighting conditions in the Fig.6. The images in the database is annotated manually and organized in the directory as.



Fig.6. Some images in our database

We divide the database into 2 parts; each contains 2500 images of 10 object classes, one

for training and one for testing. As we have 10 object classes, we will train 10 Classifier

4.2. Integration of the recognition module in the overall system

In order to develop ads service based on image content, we have worked with Naiscorp company. This company has developed a website for uploading and sharing images www.upanh.com and a website for ad service based on image content www.quangcaoanh.com. The object recognition module is dependently developed and called as a web service. If website quangcaoanh.com needs to generate an ads string, it sends the URL of this image to our object recognition module. The object recognition module does its work and returns a list of recognized objects in this image.

4.3. Evaluation measure

There are many measures for evaluating recognition performance such as Recall, Precision, and Accuracy. In our context, as we know the distribution of positive and negative examples (the ratio between positive and negative is 1/9) so we propose to evaluate our system by Precision criterion. The precision is defined as True Positive / (True Positive + False Positive) [13].

4.4. Experimental Results

We do experiments with 2500 images in the test part of our database. One image is positive of one object class but negative of the others classes. The following table gives the precision for each object class and average precision.

Table. 1. Experimental results

N ₀	Object Classes	Haarlike Adaboost	HOG SVM	Gist KNN
1	Mobile Phone	0.97	0.67	0.88
2	Watch	0.98	0.95	0.81
3	Shoes	0.34	0.67	0.73
4	Flower	0.9	0.76	0.75
5	Glasses	0.91	0.87	0.98
6	Laptop	0.62	0.78	0.99
7	Human	0.91	0.9	0.77
8	Car	1.00	0.85	0.91
9	Ship	1.00	0.78	0.92
10	Motorcycle	0.56	0.88	0.96
	Average	0.82	0.81	0.87

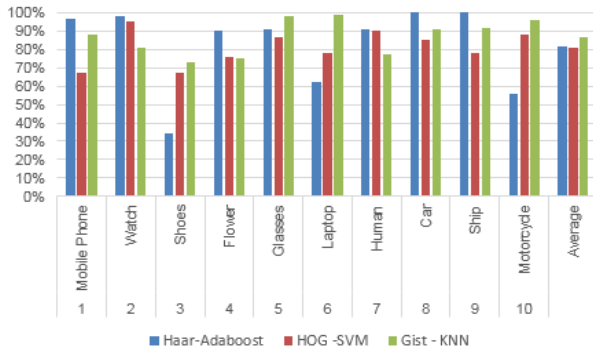


Fig.7. Comparison of three methods for object recognition

Table.2. Computational time

N ₀	Classification	Times (ms)
1	Haarlike and Adaboost	95.60
2	HOG and SVM	150.00
3	Gist and KNN	88.12

These methods run on a computer with the following configurations (CHIP Intel(R) Core(TM) i5-2520M CPU @ 3.2 GHz x 2, RAM 8GB). The average resolution of images is 600x400.

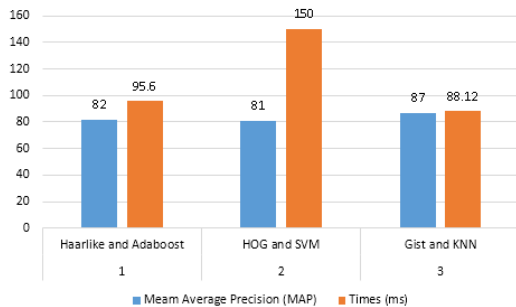


Fig.8. Performance evaluation chart

Look at Table. 1, we found that no method is good for all types of objects. Haar-Adaboost is the best method for Mobile Phone, Watch, Flower, Car and Ship recognition. This is because Haarlike features represent very well the detail of these objects. GIST- KNN is the best method for Shoes, Glasses, Laptop, Motorbike recognition. The reason is that in these images, scene background plays an important role so the gist is powerful for representing scene. In average, GIST-KNN promisingly gives the best results. That means that GIST - KNN is not only good for scene classification but also still good for object classification. Concerning computational time, Table.2 shows that GIST-KNN the most rapid method. The Fig.9 shows some results of object classification using GIST-

KNN. We see that our system can give more than one answer for an image (for example image of watch and flower). In most cases, object are correctly detected and classified (watch, flower, glasses), but there are also some false alarms (for example in image of water lily flower, we detect also human and or motorcycles). The reason for false alarms is at a certain scale, these image regions look similar to positive samples of some object classes.



Fig.9. Several recognition results

4.4 Ads service based on image content

We has integrated our object recognition engine into the whole system and built a demo for ads service based on image content. This demo is on quangcaoanh.com from this webpage (Fig.10), when the user can click to see an image of interest, the URL of this image will be sent to the object recognition module and the ad string generated based on image content will be displayed.



Fig.10. Object recognized in image and the ads string is generated at the end of images

5. CONCLUSIONS

This paper presented a comparative study on object classification and a framework for ads service based on image content. We have studied 3 methods: Haar - Adaboost; HOG - SVM; GIST - KNN. The experimental results have shown that “Gist of scene” and KNN is the best combination for object classification in

both term of precision and computational time. This fact shows that when the number of object classes is big, the gist that represents the global perception of the scene is still a good feature for discriminating object classes. Therefore, GIST -

KNN has been selected to be integrated into the ads service system based on image content. In the future, we will test with more object classes and release the ads services based on image content for and users.

ACKNOWLEDGEMENTS

This work is supported by the project “Some Advanced Statistical Learning Techniques for Computer Vision” funded by the National Foundation of Science and Technology Development, Vietnam under grant number 102.01-2011.17.

REFERENCES

1. Winn, J. and A. Criminisi, Object Class Recognition at a Glance. Proc.Conf. Computer Vision and Pattern Recognition (CVPR) - Video Track, 2006.
2. B. Alexe, et al., What is an object? CVPR 2010, 2010.
3. Navneet Dalal, B.T., Histograms of Oriented Gradients for Human Detection. Computer Vision and Pattern Recognition, 2005. **1**.
4. Lowe, D.G., Distinctive Image Features from Scale-Invariant Keypoints. Int. J. Comput. Vision, 2004. **60**(2): p. 91-110.
5. Xian-Sheng Hua, et al., Online Multimedia Advertising: Techniques and Technologies. Igi Global, 2011.
6. Wei Jiang, et al., An online advertisement platform based on image content bidding, in Proceedings of the 2009 IEEE international conference on Multimedia and Expo2009, IEEE Press: New York, NY, USA. p. 1234-1237.
7. Mei, T., R. Zhang, and X.-S. Hua, Internet multimedia advertising, in Proceedings of the 19th ACM international conference on Multimedia2011, ACM: Scottsdale, Arizona, USA. p. 627-628.
8. Quoc- Hung Nguyen, T.T.-H.T., Thi-Lan Le, Quang - Hoan Nguyen, Object detection and Classification for Advertising service Based on image content. 7th SEATUC 2013: p. 35.
9. Viola, P. and M.J. Jones, Robust Real-Time Face Detection. Int. J. Comput. Vision, 2004. **57**(2): p. 137-154.
10. Quattoni, A. and A.Torralba, Recognizing Indoor Scenes. In Proceeding of the International Conference on Computer Vision and Pattern Recognition, 2009: p. 1-8.
11. Oliva, A. and A. Torralba, Modeling the Shape of the Scene: A Holistic Representation of the Spatial Envelope. Int. J. Comput. Vision, 2001. **42**(3): p. 145-175.
12. Everingham, M., et al., The Pascal Visual Object Classes (VOC) Challenge. Int. J. Comput. Vision, 2006. **88**(2): p. 303-338.
13. Everingham, M., et al., The PASCAL Visual Object Classes (VOC) Challenge. International Journal of Computer Vision, 2009.

Author's address: Nguyen Quoc Hung - Tel: (+84) 912251253
 Email: Quoc-Hung.Nguyen@mica.edu.vn
 Hanoi University of Science and Technology
 No.1 Dai Co Viet Str., Ha Noi, Viet Nam